

Số: 474/QĐ-UBND

Yên Thế, ngày 29 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp, trực thuộc UBND huyện Yên Thế

CGỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ vào Nghị định 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Luật Bảo vệ Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 ngày 25/11/2013; Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TTLT-BNNPTNT ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ về Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, huyện; Thông tư số 15/2015/TT-BNN&PTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn nhiệm vụ các chi cục và tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định 353/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định, biện pháp thi hành một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và chi tiết một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp huyện Yên Thế;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp huyện tại Tờ trình số 138/TTr-TTĐVKTN ngày 11/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp huyện Yên Thế; Trực thuộc UBND huyện Yên Thế.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị TW, tỉnh trên địa bàn huyện
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Sơn

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của

Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp huyện Yên Thế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2020
của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế)

Chương I

TÊN GỌI VÀ VỊ TRÍ PHÁP LÝ

Điều 1. Tên gọi, vị trí

- Tên gọi: Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp huyện Yên Thế.
- Vị trí: Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp huyện Yên Thế là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của UBND huyện về tổ chức, biên chế hoạt động; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp & PTNT, các cơ quan quản lý chuyên ngành thuộc Sở và các cơ quan có thẩm quyền; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 2. Chức năng

Tham mưu giúp UBND huyện tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, các hoạt động khuyến nông và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Xây dựng kế hoạch, hoạt động dịch vụ, chuyển giao công nghệ thuộc các lĩnh vực Trồng trọt - Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi - Thú y; vệ sinh an toàn thực phẩm; giống, vật tư nông nghiệp (thuốc bảo vệ thực vật; thuốc thú y, thủy sản; phân bón, thức ăn chăn nuôi...) để phục vụ công tác chuyên môn của Trung tâm trình UBND huyện phê duyệt hoặc theo nhu cầu của các tổ chức, cá nhân có hoạt động về lĩnh vực nông nghiệp theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi - Thú y, vệ sinh môi trường nông

thôn, công tác khuyến nông, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật áp dụng công nghệ mới vào nông nghiệp và chương trình công tác khác được phê duyệt;

3. Tổ chức thực hiện việc điều tra, phát hiện dự tính dự báo tình hình dịch hại cây trồng và vật nuôi; thông báo kịp thời và đề xuất chủ trương, hướng dẫn biện pháp kỹ thuật phòng, chống trên địa bàn huyện. Đồng thời báo cáo về cơ quan chuyên môn của tỉnh theo lĩnh vực quản lý. Xây dựng, duy trì hệ thống điều tra, phát hiện, cảnh báo, cơ sở dữ liệu và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cây trồng, dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện theo quy định.

4. Triển khai hướng dẫn thực hiện các quy trình kỹ thuật về Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi - Thú y, nuôi trồng thủy sản áp dụng trên địa bàn huyện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Triển khai thực hiện và ứng dụng các tiến bộ khoa học - Kỹ thuật thuộc lĩnh vực nông nghiệp phù hợp với tình hình của địa phương.

6. Hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật cho các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp đầu tư nông nghiệp; xúc tiến thương mại; liên doanh, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản cho người sản xuất.

7. Thực hiện công tác dịch vụ khuyến nông, cung ứng và tư vấn sử dụng cây con giống mới, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thủy sản, vắc xin và các loại vật tư, trang thiết bị thuộc lĩnh vực phát triển nông, lâm, ngư nghiệp và ngành nghề nông thôn phục vụ sản xuất.

8. Phối hợp kiểm tra, giám sát cơ sở sản xuất được cấp giấy chứng nhận VietGAP trong trồng trọt, trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, các cơ sở chăn nuôi được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y, cơ sở chế biến, cơ sở an toàn dịch bệnh; kiểm tra, giám sát cấp tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững, chứng chỉ rừng.

9. Phối hợp với các phòng chuyên môn của huyện trong công tác kiểm tra, tổ chức thực hiện tái cơ cấu ngành, tổ chức thực hiện và tổng kết, đánh giá kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản theo mùa vụ, hằng năm và giai đoạn.

10. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu công bố dịch, công bố hết dịch trên cây trồng, vật nuôi theo quy định của pháp luật. Đề xuất với UBND huyện các biện pháp phòng, tránh và khắc phục hậu quả do thiên tai, dịch hại gây ra trên cây trồng và trên đàn vật nuôi.

11. Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành về lĩnh vực nông nghiệp nông thôn thực hiện liên kết với các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp, tư nhân để tổ chức thực hiện các mô hình trình diễn và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi cho người sản xuất.

12. Tham gia với các cơ quan quản lý chuyên ngành, phòng chuyên môn của huyện trong công tác quản lý nhà nước về sử dụng và kinh doanh vật tư nông nghiệp; Thức ăn chăn nuôi, thức ăn nuôi trồng thủy sản, giống vật nuôi, giống thủy sản, thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản; kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; sản xuất kinh doanh và sử dụng vật tư phân bón, giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và kiểm dịch thực vật nội địa; tham mưu quy hoạch xây dựng cơ sở giết mổ tập trung và kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; quản lý giám sát về quảng cáo, hội thảo chuyên ngành về vật tư nông nghiệp trên địa bàn huyện.

13. Theo dõi, đánh giá, nhận xét các mô hình mới được khảo nghiệm, sản xuất thử, đề xuất công nhận giống mới, sản phẩm mới trong nông, lâm nghiệp và thủy sản nếu đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

14. Tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định của pháp luật. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp thông tin khoa học, kỹ thuật, thông tin thị trường cho nông dân để áp dụng vào sản xuất, kinh doanh.

15. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND huyện, các phòng chuyên môn của huyện và cơ quan chuyên môn của tỉnh (Chi cục Chăn nuôi - Thú y, Chi cục Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông tỉnh) theo quy định.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và UBND huyện giao.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức

Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Các phòng chuyên môn gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Trồng trọt - Khuyến nông; Phòng Chăn nuôi - Thú y. Phòng chuyên môn có Trưởng phòng, 01 phó Trưởng phòng có 1 - 2 viên chức.

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của đơn vị,

Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo điều hành một số mặt công tác chuyên ngành và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về những nhiệm vụ được phân công, ủy quyền khi Giám đốc vắng mặt;

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, đánh giá khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch UBND huyện theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế

Biên chế số lượng người làm việc của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp do UBND huyện quyết định trong tổng số biên chế sự nghiệp của huyện được UBND tỉnh giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp phối hợp với Phòng Nội vụ huyện xây dựng kế hoạch biên chế viên chức theo quy định của pháp luật đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Việc bố trí phân công công tác đối với viên chức của đơn vị phải căn cứ vào Đề án vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch viên chức và phẩm chất trình độ, năng lực sở trường của viên chức.

Chương IV **NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC,** **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

Điều 5. Nguyên tắc làm việc:

- Đối với ban Giám đốc

+ Giám đốc quản lý chung mọi hoạt động của ban lãnh đạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

+ Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, thực hiện từng lĩnh vực công tác của Trung tâm theo sự phân công của Giám đốc, trực tiếp giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực được phân công hoặc được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các quyết định của mình. Đối với những công việc phát sinh, chưa có chủ trương của cấp trên thì phải báo cáo Giám đốc xem xét quyết định. Trong trường hợp đặc biệt, được quyền xử lý các công việc cấp bách nhưng phải kịp thời báo cáo xin ý kiến Giám đốc.

+ Phối hợp với các phòng chuyên môn, ban ngành, đoàn thể của huyện; các cơ quan, đơn vị, và các tổ chức của tỉnh, trung ương đóng trên địa bàn: Là mối quan hệ phối hợp trong việc triển khai, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ được UBND huyện giao.

- Đối với viên chức: Chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công, được giao phụ trách.

Điều 6. Chế độ làm việc

- Hàng tuần, vào buổi chiều thứ 6, ban Giám đốc Trung tâm giao ban để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tuần và triển khai nhiệm vụ cho tuần tiếp theo.

- Ban Giám đốc Trung tâm hội ý khi có công việc đột xuất.
- Cơ quan hợp toàn thể viên chức mỗi tháng ít nhất một lần để kiểm điểm, đánh giá công tác tháng trước và triển khai nhiệm vụ tháng sau (*họp vào ngày mồng 5 hàng tháng; nếu trùng vào ngày nghỉ thì họp vào ngày đầu tiên đi làm liền kề*).

Điều 7. Khen thưởng, kỷ luật

Ban thi đua gồm: Giám đốc, các phó giám đốc và BCH công đoàn cơ quan. Ban thi đua có nhiệm vụ đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc. Phê bình, kỷ luật những tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm pháp luật, tùy mức độ.

Chương V TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 8. Tài chính

1. Ngân sách nhà nước cấp, bao gồm:
 - Kinh phí đảm bảo cho các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch được UBND huyện giao hàng năm.
 - Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.
 - Kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động sự nghiệp theo kế hoạch hàng năm.

2. Nguồn thu khác, bao gồm:

Thu từ các hoạt động Dịch vụ: Tư vấn chuyển giao những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, cung ứng cây con giống mới, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thủy sản, vắc xin và các loại vật tư, trang thiết bị thuộc lĩnh vực phát triển nông, lâm, ngư nghiệp và ngành nghề nông thôn phục vụ sản xuất.

Điều 9. Nội dung chi

- Lương, các khoản phụ cấp lương, chi làm ngoài giờ, các khoản chi BHXH, BHYT, BHTN cho viên chức và người lao động của Trung tâm (theo quy định).
- Chi quản lý hành chính: Vật tư văn phòng, dịch vụ công cộng, thông tin liên lạc, công tác phí, hội nghị.
- Chi cho các hoạt động nghiệp vụ chuyên môn.
- Chi cho các hoạt động có thu phí (nếu có).
- Chi đầu tư phát triển, bao gồm đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị.
- Chi hỗ trợ cho hoạt động Công đoàn (Học tập trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ).
- Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị

- Tài sản của Trung tâm được theo dõi tại sổ ghi tài sản chung của cơ quan và được giao trực tiếp cho cá nhân chịu trách nhiệm sử dụng, quản lý.

- Việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản phục vụ nhiệm vụ chuyên môn thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, định mức, tiêu chuẩn của nhà nước và pháp luật có liên quan; thực hiện theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động và thực hiện việc trích khấu hao tài sản cố định theo quy định.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Huyện ủy - UBND huyện Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện.

2. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật, Trung tâm Khuyến nông tỉnh). Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp chịu sự hướng dẫn, về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc ngành quản lý.

3. Đối với các phòng chuyên môn, các ngành, đoàn thể của huyện; các cơ quan, đơn vị, và các tổ chức của tỉnh, Trung ương đóng trên địa bàn: Là mối quan hệ phối hợp trong việc triển khai, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ được UBND huyện giao.

4. Đối với UBND các xã, thị trấn: Là mối quan hệ phối hợp để tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm được UBND huyện giao; phối hợp quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện;

5. Đối với các tổ chức cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ liên quan đến việc phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Là mối quan hệ phối hợp thực hiện nhiệm vụ và hợp tác cùng có lợi trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Quy chế này, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm triển khai thực hiện và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng viên chức của Trung tâm, ban hành nội quy, quy định phục vụ công tác điều hành, bảo đảm thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy chế đã được duyệt.

Điều 14. Việc sửa đổi bổ sung quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề phát sinh, vướng mắc gây trở ngại đến hoạt động chuyên môn, Trung tâm tổ chức lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung thông quan hội nghị công chức, viên chức hàng năm và đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành./.

GIÁM ĐỐC**Nguyễn Thị Thanh Xuân**